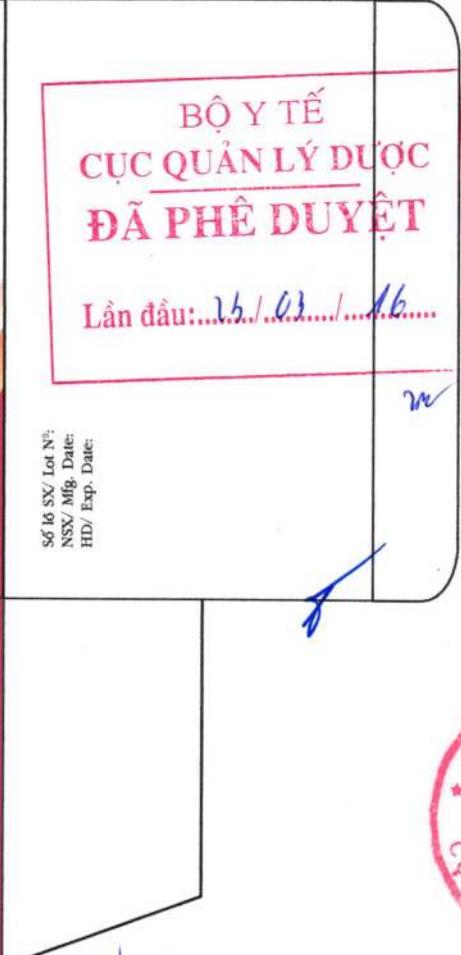
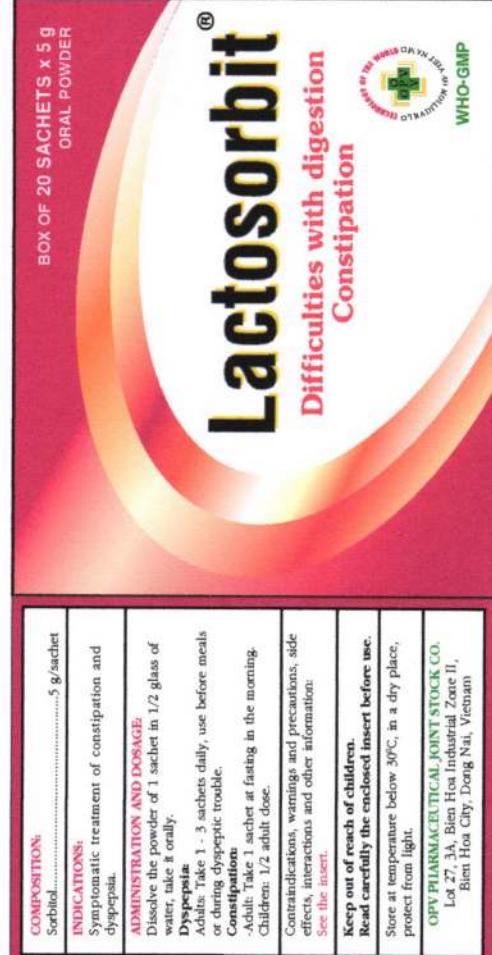
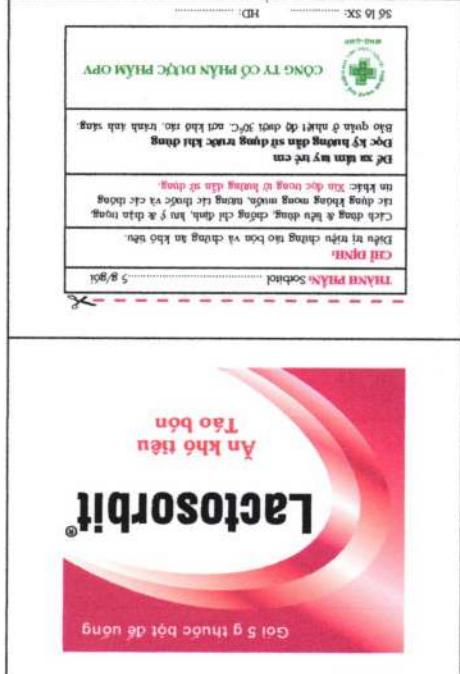
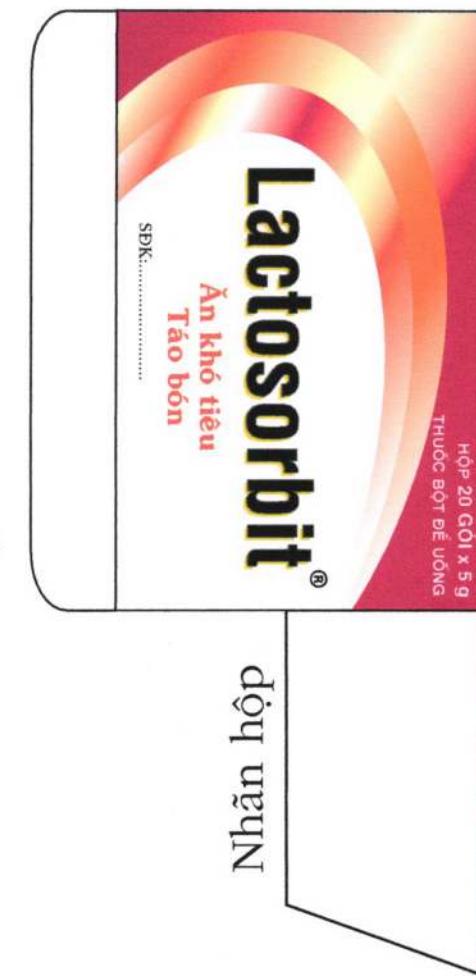
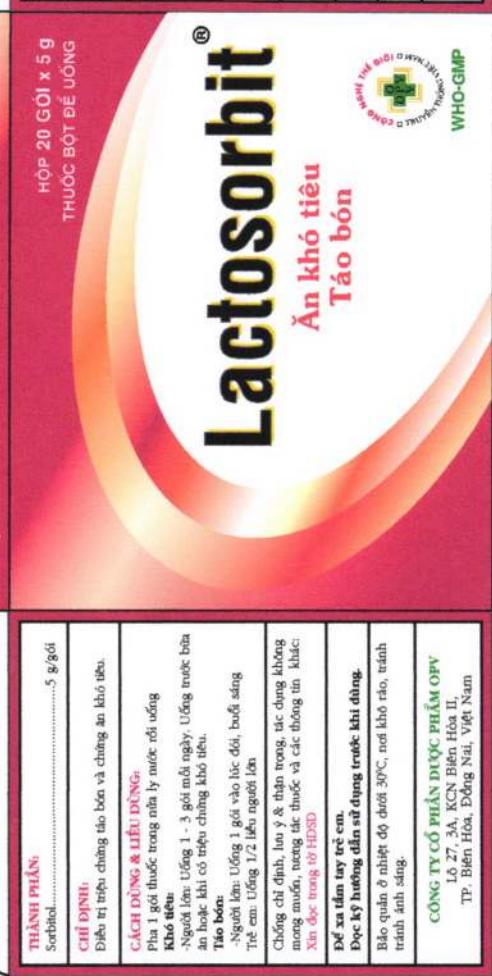


MẪU NHÃN DỰ KIẾN (

Chân gói



Tp.HCM, Ngày 30 tháng 10 năm 2015
Phụ trách Nghiên Cứu & Phát triển



LACTOSORBIT®

Sorbitol 5 g

Thuốc bột để uống



THÀNH PHẦN: Mỗi gói chứa:

Sorbitol 5 g.

MÔ TẢ SẢN PHẨM:

Thuốc bột đồng nhất, khô, rời, màu trắng, không mùi, vị ngọt.

DƯỢC LỰC HỌC:

Sorbitol (D - glucitol) là một rượu có nhiều nhóm hydroxyl, có vị ngọt bằng 1/2 đường mía (sacarose). Thuốc thúc đẩy sự hydrat-hoá các chất chứa trong ruột. Sorbitol kích thích tiết cholecystokinin - pancreozymin và tăng nhu động ruột nhờ tác dụng nhuận tràng thẩm thấu.

Sorbitol chuyển hóa chủ yếu ở gan thành fructose, một phản ứng được xúc tác bởi sorbitol dehydrogenase. Một số sorbitol có thể chuyển đổi thẳng thành glucose nhờ aldose reductase.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Sorbitol được hấp thu kém qua đường tiêu hóa, sau khi uống hoặc đặt trực tràng.

Một phần rất nhỏ sorbitol không chuyển hóa được đào thải qua thận. Phần còn lại đào thải dưới dạng CO₂ khi thở ra trong quá trình hô hấp.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị triệu chứng táo bón và chứng ăn khó tiêu.

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Pha 1 gói thuốc trong nửa ly nước, và uống.

Khó tiêu:

- Người lớn: Uống 1 - 3 gói, mỗi ngày. Uống trước bữa ăn hoặc khi có triệu chứng khó tiêu.

Táo bón:

- Người lớn: Uống 1 gói vào lúc đói, buổi sáng.
- Trẻ em: uống 1/2 liều người lớn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Viêm đại tràng thực thể (Viêm loét đại – trực tràng, bệnh Crohn), hội chứng tắc ruột hay bán tắc, đau bụng chưa rõ nguyên nhân.
- Vô niệu.
- Tắc đường dẫn mật.
- Người bệnh không dung nạp fructose do di truyền (bệnh chuyển hóa hiếm gặp).

LƯU Ý VÀ THẬN TRỌNG:

- Không nên dùng lâu dài thuốc nhuận tràng.
- Điều trị táo bón bằng sorbitol chỉ để hỗ trợ cho phương pháp điều trị bằng chế độ ăn uống.
- Ở người bệnh “đại tràng kích thích” tránh dùng sorbitol khi đói và nên giảm liều.
- Dùng thận trọng cho người bị phình đại tràng vì nhu động đại tràng có thể bị thay đổi, gây u phân.

Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú: Chưa có báo cáo.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Chưa có báo cáo.



W

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Tiêu chảy, đau bụng, đặc biệt ở bệnh nhân có hội chứng ruột bị kích thích.
Đầy bụng.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Do làm tăng nhu động ruột, mọi thuốc nhuận tràng có thể rút ngắn thời gian di chuyển của các thuốc uống cùng, do đó làm giảm sự hấp thu của những thuốc này.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Rối loạn nước và điện giải do dùng nhiều liều lặp lại. Nước và điện giải phải được bù nếu cần.

TRÌNH BÀY:

Hộp 20 gói x 5 g.

BẢO QUẢN: Ở nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi hết hạn sử dụng.

NGÀY XÉT LẠI TỪ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:...

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU CHỈ ĐỊNH

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Nhà sản xuất:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV

Lô 27, Đường 3A, Khu Công Nghiệp Biên Hòa II, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

ĐT: (061) 3992999 Fax: (061) 3835088



**TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG**

Đỗ Minh Hùng



W